

BỘ Y TẾ**BỘ Y TẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33/2007/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**về việc phê duyệt Chương trình hành động tăng cường năng lực và
hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS
ở Việt Nam đến năm 2010**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 49/2003/NĐ-CP ngày 15/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 36/2004/QĐ-TTg ngày 17/3/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn 2020;

Theo đề nghị của ông Cục trưởng Cục Phòng, chống HIV/AIDS Việt Nam - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình hành động tăng cường năng lực và hợp tác

quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam đến năm 2010 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu chung:

Nâng cao năng lực của hệ thống phòng, chống HIV/AIDS về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực và tăng cường hợp tác quốc tế góp phần thực hiện thành công Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn 2020.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2010:

a) Xây dựng, củng cố hệ thống phòng, chống HIV/AIDS từ Trung ương đến địa phương đủ năng lực chủ động phòng, chống và kiểm soát dịch HIV/AIDS;

b) Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống HIV/AIDS;

c) Nâng cao năng lực cán bộ phòng, chống HIV/AIDS;

d) Mở rộng hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS.

3. Giải pháp thực hiện:

3.1. Giải pháp về chính sách và xã hội:

a) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS;

b) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống HIV/AIDS, trong đó tập trung vào các vấn đề về phân cấp, hoàn thiện hệ thống tổ chức và tài chính;

c) Khuyến khích phát triển các cơ sở cung cấp dịch vụ y tế liên quan đến lĩnh vực HIV/AIDS ngoài công lập;

d) Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát kết quả hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

3.2. Giải pháp về tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị phòng, chống HIV/AIDS:

a) Địa phương ưu tiên dành quỹ đất

xây dựng Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (tỉnh) và cấp kinh phí cho việc xây dựng mới, nâng cấp trụ sở Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS tỉnh;

b) Tăng dần mức đầu tư từ ngân sách nhà nước cho công tác phòng, chống HIV/AIDS phù hợp với tốc độ phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, bảo đảm kinh phí cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, ưu tiên cho tỉnh có tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS cao có nhiều khó khăn về nguồn lực cho phòng, chống HIV/AIDS;

c) Quản lý, sử dụng các nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS đúng mục đích, đạt hiệu quả cao, công khai, minh bạch về phân bổ, sử dụng tài chính;

d) Tăng cường đầu tư trang thiết bị cho các tuyến, từng bước hiện đại hóa trang thiết bị phòng, chống HIV/AIDS nhằm nâng cao chất lượng xét nghiệm, chẩn đoán và điều trị HIV/AIDS;

đ) Phát triển các mô hình đầu tư liên doanh, liên kết, chuyển giao công nghệ với các hãng sản xuất trang thiết bị phòng, chống HIV/AIDS có uy tín trên thế giới.

096.54440

www.ThuVienPhapLuat.com * Tel: +84 8 3845 6684 * LawSoft

3.3. Giải pháp về tăng cường nguồn nhân lực:

a) Đẩy mạnh công tác đào tạo, đào tạo lại cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ của hệ thống phòng, chống HIV/AIDS; từng bước tăng tỷ lệ cán bộ có trình độ đại học, trên đại học. Có chính sách đãi ngộ hợp lý nhân tài, khuyến khích sử dụng cán bộ y tế trong phòng, chống HIV/AIDS. Điều chỉnh, bố trí hợp lý cán bộ phòng, chống HIV/AIDS phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực công tác;

b) Đa dạng hóa loại hình đào tạo cán bộ công tác trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS; Khuyến khích các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, tổ chức cộng đồng, tôn giáo và người nhiễm HIV/AIDS có kiến thức, kỹ năng tham gia hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

3.4. Giải pháp về tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS:

a) Tăng cường mở rộng hợp tác qua nhiều hình thức hợp tác song phương, đa phương, tranh thủ sự hỗ trợ và đầu tư nguồn lực của các nước, các tổ chức quốc tế, tiếp thu các thành tựu khoa học công nghệ, kinh nghiệm quản lý trong công tác phòng, chống HIV/AIDS;

b) Có chính sách khuyến khích các tổ chức quốc tế viện trợ không hoàn lại cho công tác khám, cấp thuốc điều trị HIV/AIDS cho trẻ em, phụ nữ mang thai nhiễm HIV/AIDS và bệnh nhân AIDS nghèo không nơi nương tựa;

c) Nâng cao năng lực lập dự án, quản lý và điều phối hợp tác quốc tế của các cơ quan chủ quản dự án và khả năng thực hiện của các tổ chức làm công tác phòng, chống HIV/AIDS ở các cấp, các ngành để triển khai có hiệu quả dự án quốc tế;

d) Tăng cường chia sẻ thông tin giữa các dự án nhằm phân bổ hợp lý nguồn lực và chia sẻ kinh nghiệm hoạt động giữa các dự án;

đ) Tăng cường khả năng điều phối, quản lý của Chính phủ Việt Nam với các nhà tài trợ thông qua hệ thống theo dõi, giám sát và đánh giá các dự án phòng, chống HIV/AIDS; Thống nhất việc theo dõi, đánh giá chương trình, dự án viện trợ về quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA theo quy định hiện hành;

e) Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS ở cấp tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Các Bộ, ngành thành viên Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng,

chống tệ nạn ma túy, mại dâm (PC AIDS và PC TNMTMD) tổ chức, chỉ đạo thực hiện chương trình hành động theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quyết định số 50/2007/QĐ-TTg ngày 12/4/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ủy ban Quốc gia PC AIDS và PC TNMTMD.

2. Bộ Y tế chỉ đạo, tổ chức triển khai hoạt động của các đơn vị:

Cục Phòng, chống HIV/AIDS Việt Nam chịu trách nhiệm chỉ đạo và quản lý toàn diện, phối hợp với đơn vị liên quan lập kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện chương trình hành động về tăng cường năng lực và hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam, theo dõi, đánh giá chương trình cấp Quốc gia, thu thập tổng kết báo cáo cơ quan cấp trên;

Các Vụ, Cục liên quan của Bộ Y tế phối hợp với Cục Phòng, chống HIV/AIDS Việt Nam tổ chức, chỉ đạo triển khai các hoạt động thực hiện chương trình hành động quốc gia về tăng cường năng lực và hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS;

Các Tiểu ban thuộc Ban điều hành dự án Phòng, chống HIV/AIDS thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia phòng,

chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS chỉ đạo hoạt động chuyên môn cho các tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được phân công;

Các Ban điều hành khu vực thuộc Ban điều hành dự án Phòng, chống HIV/AIDS thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia phòng, chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS hướng dẫn các tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS theo địa bàn được phân công;

Sở Y tế chỉ đạo và quản lý việc triển khai hoạt động chương trình tuyến tỉnh, phối hợp với Ban ngành, đoàn thể tổ chức triển khai các hoạt động trên địa bàn tỉnh, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chương trình hành động trên địa bàn tỉnh.

3. Ban chỉ đạo PC AIDS và PC TNMTMD các Bộ, ngành phối hợp với Bộ Y tế lập kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của chương trình đã được phê duyệt trong phạm vi đơn vị.

4. Ủy ban nhân dân các cấp quan tâm bố trí kinh phí cho việc triển khai các hoạt động chương trình hành động.

5. Các trường Đại học Y trên toàn quốc phối hợp với Bộ Y tế xây dựng

chương trình đào tạo về phòng, chống HIV/AIDS.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Ông, bà: Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Phòng, chống HIV/AIDS Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học đào tạo, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Trang thiết bị và công trình y tế, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, Thủ trưởng y tế các ngành và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Quốc Triệu

Mục lục

CÁC CHỮ VIẾT TẮT	
Phần I. CƠ SỞ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH.....	
I. Cơ sở pháp lý xây dựng chương trình	
II. Thực trạng hệ thống phòng, chống HIV/AIDS	
1. Về hệ thống tổ chức phòng, chống HIV/AIDS:.....	
2. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phòng, chống HIV/AIDS:.....	
3. Về nguồn lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS:	
4. Hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS:	
III. Những khó khăn, thách thức.....	
1. Thách thức về dịch HIV/AIDS:	
2. Khó khăn, thách thức về năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS:	
3. Khó khăn, thách thức về đào tạo nguồn nhân lực:.....	
4. Khó khăn, thách thức về hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS:.....	
Phần II. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG	
I. Mục tiêu chung.....	
II. Mục tiêu cụ thể.....	
1. Mục tiêu 1: Xây dựng, củng cố hệ thống phòng, chống HIV/AIDS từ Trung ương đến địa phương đủ năng lực chủ động phòng, chống và kiểm soát dịch HIV/AIDS	
2. Mục tiêu 2: Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống HIV/AIDS.	
3. Mục tiêu 3: Nâng cao năng lực cán bộ phòng, chống HIV/AIDS	
4. Mục tiêu 4: Mở rộng hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS.....	
III. Nguyên tắc triển khai.....	
IV. Giải pháp thực hiện	
1. Giải pháp về chính sách và xã hội:	

2. Giải pháp về tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị phòng, chống HIV/AIDS:

3. Giải pháp về tăng cường nguồn nhân lực:

4. Giải pháp về tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS:

V. Kế hoạch hoạt động theo các mục tiêu

1. Mục tiêu 1: Xây dựng, củng cố hệ thống phòng, chống HIV/AIDS từ Trung ương đến địa phương đủ năng lực chủ động phòng, chống và kiểm soát dịch HIV/AIDS.

Chỉ tiêu:

Nội dung hoạt động:

2. Mục tiêu 2: Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống HIV/AIDS.

Chỉ tiêu:

Nội dung hoạt động:

3. Mục tiêu 3: Nâng cao năng lực cho cán bộ phòng, chống HIV/AIDS.

Chỉ tiêu:

Nội dung hoạt động:

4. Mục tiêu 4: Mở rộng hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS.

Chỉ tiêu:

Nội dung hoạt động:

Phần III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Phần IV. THEO DÕI, GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH

I. Mục đích:

II. Các chỉ số theo dõi, đánh giá:

Phần V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Phần VI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

I. Giai đoạn 2007 - 2008:

II. Giai đoạn 2009 - 2010:

CÁC CHỮ VIẾT TẮT

AIDS	Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải (Acquired Immune Deficiency Syndrome)
BCĐ	Ban chỉ đạo
BVĐK	Bệnh viện đa khoa
Cục PC HIV/AIDS VN	Cục Phòng, chống HIV/AIDS Việt Nam, Bộ Y tế
HIV	Vi rút gây suy giảm miễn dịch ở người (Human Immunodeficiency Virus)
PC AIDS và PC TNMTMD	Phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm
TTPC HIV/AIDS	Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS
TTYTDP	Trung tâm Y tế dự phòng
TTYT	Trung tâm Y tế
TTGDTT	Thông tin - Giáo dục - Truyền thông
UBND	Ủy ban nhân dân
Vụ KHĐT	Vụ Khoa học - Đào tạo, Bộ Y tế
Vụ KHTC	Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Y tế
Vụ TCCB	Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế
Vụ TTBCTYT	Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế, Bộ Y tế

Phần I CƠ SỞ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH

- Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (Luật phòng, chống HIV/AIDS) được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006;

- Nghị định số 108/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống HIV/AIDS;

- Quyết định số 36/2004/QĐ-TTg ngày 17/3/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn 2020;

- Quyết định 153/2006/QĐ-TTg ngày 30/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống y tế Việt Nam giai đoạn đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020;

- Quyết định số 50/2007/QĐ-TTg ngày 12/4/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ

nạn ma túy, mại dâm (PC AIDS và PC TNMTMD);

- Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế nhà nước.

II. THỰC TRẠNG HỆ THỐNG PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS

1. Về hệ thống tổ chức phòng, chống HIV/AIDS:

a) Ở tuyến Trung ương: Ngày 20/5/2005, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 432/QĐ-TTg về việc thành lập Cục Phòng, chống HIV/AIDS Việt Nam - Bộ Y tế (Cục PC HIV/AIDS VN);

b) Ở tuyến tỉnh: Tính đến tháng 7/2007, trên toàn quốc có 52 Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS (TTPC HIV/AIDS) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (tỉnh) được thành lập. Đối với các tỉnh chưa thành lập TTPC HIV/AIDS, đầu mỗi quản lý nhà nước công tác phòng, chống HIV/AIDS tuyến tỉnh

được giao cho Văn phòng thường trực phòng, chống HIV/AIDS (Hung Yên, Đà Nẵng, Gia Lai, Kon Tum và thành phố Hồ Chí Minh) hoặc Trung tâm Y tế dự phòng (TTYTDP) tỉnh;

c) Ở tuyến huyện: Tính đến tháng 11/2006, đã có 700 TTYTDP huyện, quận, thành phố trực thuộc tỉnh (huyện) thành lập khoa Kiểm soát dịch, bệnh, HIV/AIDS;¹

d) Ở tuyến xã: Hầu hết các xã, phường, thị trấn (xã) đều có cán bộ chuyên trách về phòng, chống HIV/AIDS (thường là Trưởng Trạm y tế xã). Ngoài ra còn có đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên về phòng, chống HIV/AIDS các Ban ngành, đoàn thể của địa phương.

2. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phòng, chống HIV/AIDS:

a) Về cơ sở vật chất (tính đến tháng 5/2007) đã có:

- 16 TTPC HIV/AIDS tỉnh có trụ sở làm việc độc lập;

- 31 TTPC HIV/AIDS tỉnh trụ sở làm việc đặt tạm thời tại một số phòng của đơn vị y tế khác như Sở Y tế, TTYTDP, Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Trung tâm phòng, chống bệnh xã hội;

- 04 TTPC HIV/AIDS tỉnh phải thuê văn phòng của tư nhân.

Trong số các TTPC HIV/AIDS tỉnh có trụ sở làm việc tạm thời, thuê trụ sở, 10 trung tâm có quyết định cấp đất xây dựng trụ sở, 8 trung tâm đang trình duyệt đề án đầu tư xây dựng.

b) Về trang thiết bị:

- 22/47 TTPC HIV/AIDS tỉnh có phòng xét nghiệm được trang bị dàn Elisa;

- 9/47 TTPC HIV/AIDS tỉnh có trang bị thiết bị, dụng cụ cho công tác hỗ trợ chăm sóc điều trị HIV/AIDS;

- 21 tỉnh có máy đếm tế bào CD4.

3. Về nguồn lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS:

a) Về nguồn nhân lực:

Báo cáo của 8 cơ quan thuộc các Bộ, ngành, 5 Tiểu ban, 2 Ban điều hành khu vực và 45 địa phương (9 Sở Y tế, 33 TTPC HIV/AIDS tỉnh và 3 TTYTDP tỉnh) tổng số cán bộ các tuyến tham gia công tác phòng, chống HIV/AIDS, bao gồm đội ngũ chuyên trách, kiêm nhiệm và cộng tác viên là 30.262 người, trong đó số cán bộ trên 55 tuổi chiếm 7%, số cán bộ đã tham gia công tác phòng, chống HIV/AIDS trên 3 năm chiếm 39%;

¹ Chiến lược Quốc gia y tế dự phòng Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020

b) Về nguồn tài chính:

- Ngân sách do nhà nước cấp cho công tác phòng, chống HIV/AIDS: Giai đoạn 2000 - 2003 (60 tỷ đồng/năm), 2004 - 2005 (80 tỷ đồng/năm), năm 2006 (82 tỷ đồng) và năm 2007 (110 tỷ đồng). Bên cạnh đó, các địa phương cũng đã có sự quan tâm đầu tư cho chương trình phòng, chống HIV/AIDS của tỉnh: năm 2001 (5,5 tỷ đồng), năm 2005 (13,6 tỷ đồng).

- Nguồn viện trợ: Giai đoạn 1999 - 2011, nguồn tài trợ quốc tế cho công tác phòng, chống HIV/AIDS là 134,6 triệu USD, trong đó 29 dự án đã kết thúc (10,188 triệu USD), 27 dự án đang triển khai (124,5 triệu USD). Các dự án tập trung thực hiện 9 chương trình hành động trong Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2010 và tầm nhìn 2020².

Bên cạnh các dự án do Bộ Y tế quản lý, các Bộ, ngành khác cũng quản lý các dự án phòng, chống HIV/AIDS, chủ yếu tập trung cho thông tin - giáo dục - truyền thông (TT-GD-TT) với tổng kinh phí viện trợ không hoàn lại 20 triệu

USD. Ngoài ra, các tỉnh trực tiếp ký với các nhà tài trợ trên 20 dự án về phòng, chống HIV/AIDS, tổng kinh phí trên 6 triệu USD.

4. Hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS:

Hiện tại, Bộ Y tế và các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế quản lý 13 dự án, các Bộ, ngành khác 4 dự án, do địa phương quản lý 10 dự án.

a) Các lĩnh vực được tập trung đầu tư:

- Can thiệp giảm tác hại;
- Điều trị HIV/AIDS;
- Dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con;
- Truyền thông thay đổi hành vi;
- Tăng cường năng lực, vận động chính sách.

b) Các lĩnh vực ít được đầu tư:

- Giám sát HIV/AIDS;
- Phòng chống các bệnh lây truyền qua đường tình dục (STI);
- Cung cấp trang thiết bị.

²Báo cáo công tác phòng, chống HIV/AIDS năm 2006 và kế hoạch năm 2007

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC

1. Thách thức về dịch HIV/AIDS:

Dịch HIV/AIDS diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội yêu cầu chương trình phòng, chống HIV/AIDS phải có những giải pháp kịp thời.

2. Khó khăn, thách thức về năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS:

a) Hệ thống phòng, chống HIV/AIDS Việt Nam mới hình thành, phát triển trong nhiều năm nhưng vẫn chưa đồng bộ, chưa thống nhất từ Trung ương đến địa phương;

b) Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc triển khai công tác TT-GD-TT, điều trị, tư vấn, giám sát, theo dõi, đánh giá chương trình còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch HIV/AIDS;

c) Nguồn nhân lực mỏng về số lượng, yếu về chất lượng, chưa được đào tạo hệ thống;

d) Các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS diễn ra trên diện rộng, liên quan đến nhiều Bộ ngành, nhiều lĩnh vực, gây khó khăn trong điều phối và quản lý các nguồn lực.

3. Khó khăn, thách thức về đào tạo nguồn nhân lực:

Nhu cầu nhân lực có trình độ đại học cho phòng, chống HIV/AIDS lớn, tuy vậy, năng lực đào tạo về lĩnh vực này của các trường đại học chưa đủ đáp ứng do:

a) Thiếu giảng viên có kinh nghiệm trong đào tạo phòng, chống HIV/AIDS;

b) Chưa có chương trình chi tiết chuẩn về đào tạo phòng, chống HIV/AIDS thống nhất trên toàn quốc;

c) Thiếu cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí đào tạo không đảm bảo cho công tác đào tạo phòng, chống HIV/AIDS;

d) Phương pháp giảng dạy, đào tạo cán bộ phòng, chống HIV/AIDS còn mới đối với giảng viên.

4. Khó khăn, thách thức về hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS:

a) Chưa chủ động được nguồn lực và nội dung hoạt động dự án, phần lớn các dự án do nhà tài trợ chủ động đề nghị cơ quan tiếp nhận viện trợ thực hiện với nội dung hoạt động các nhà tài trợ quan tâm, trên thực tế có nội dung hoạt động chưa phải là mục tiêu ưu tiên của phía Việt Nam;

b) Khả năng điều phối các dự án còn yếu, nhiều cơ quan Trung ương và địa phương thụ hưởng dự án, thiếu sự chia sẻ thông tin giữa các nhà tài trợ, diện bao phủ dự án hẹp, tính bền vững chưa cao, định mức chi tiêu không đồng nhất.

Phần II

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

I. MỤC TIÊU CHUNG

Nâng cao năng lực của hệ thống phòng, chống HIV/AIDS về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực và tăng cường hợp tác quốc tế góp phần thực hiện thành công Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn 2020.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu 1: Xây dựng, củng cố hệ thống phòng, chống HIV/AIDS từ Trung ương đến địa phương đủ năng lực chủ động phòng, chống và kiểm soát dịch HIV/AIDS.

2. Mục tiêu 2: Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống HIV/AIDS.

3. Mục tiêu 3: Nâng cao năng lực cán bộ phòng, chống HIV/AIDS.

4. Mục tiêu 4: Mở rộng hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS.

III. NGUYÊN TẮC TRIỂN KHAI

1. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác phòng, chống HIV/

AIDS cho tỉnh có nhiều khó khăn về nguồn lực, nhân lực cho phòng, chống HIV/AIDS;

2. Tuyển Trung ương tăng cường hỗ trợ về trang thiết bị cho công tác phòng, chống HIV/AIDS, đào tạo nguồn nhân lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS địa phương chủ động đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trụ sở làm việc của TTPC HIV/AIDS tỉnh và huy động các nguồn lực địa phương cho công tác phòng chống HIV/AIDS;

3. Các hoạt động của chương trình được lồng ghép với một số hoạt động liên quan đến nâng cao năng lực và hợp tác quốc tế thuộc 8 chương trình hành động khác của Chiến lược Quốc gia phòng chống HIV/AIDS ở Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn 2020;

4. Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phòng, chống HIV/AIDS.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về chính sách và xã hội:

a) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS;

b) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống HIV/AIDS, trong đó tập trung vào các vấn đề về phân cấp, hoàn thiện hệ thống tổ chức và tài chính;

c) Khuyến khích phát triển các cơ sở cung cấp dịch vụ y tế liên quan đến lĩnh vực HIV/AIDS ngoài công lập;

d) Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát kết quả hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

2. Giải pháp về tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị phòng, chống HIV/AIDS:

a) Địa phương ưu tiên dành quỹ đất xây dựng TTPC HIV/AIDS và cấp kinh phí cho việc xây dựng mới, nâng cấp trụ sở TTPC HIV/AIDS;

b) Tăng dần mức đầu tư từ ngân sách nhà nước cho công tác phòng, chống HIV/AIDS phù hợp với tốc độ phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, bảo đảm kinh phí cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, ưu tiên cho tỉnh có tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS cao có nhiều khó khăn về nguồn lực cho phòng, chống HIV/AIDS;

c) Quản lý, sử dụng các nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS đúng mục đích, đạt hiệu quả

cao, công khai, minh bạch về phân bổ, sử dụng tài chính;

d) Tăng cường đầu tư trang thiết bị cho các tuyến, từng bước hiện đại hóa trang thiết bị phòng, chống HIV/AIDS nhằm nâng cao chất lượng xét nghiệm, chẩn đoán và điều trị HIV/AIDS;

đ) Phát triển các mô hình đầu tư liên doanh, liên kết, chuyển giao công nghệ với các hãng sản xuất trang thiết bị phòng, chống HIV/AIDS có uy tín trên thế giới.

3. Giải pháp về tăng cường nguồn nhân lực:

a) Đẩy mạnh công tác đào tạo, đào tạo lại cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ của hệ thống phòng, chống HIV/AIDS; từng bước tăng tỷ lệ cán bộ có trình độ đại học, trên đại học. Có chính sách đãi ngộ hợp lý nhân tài, khuyến khích sử dụng cán bộ y tế trong phòng, chống HIV/AIDS. Điều chỉnh, bố trí hợp lý cán bộ phòng, chống HIV/AIDS phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực công tác;

b) Đa dạng hóa loại hình đào tạo cán bộ công tác trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS; Khuyến khích các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, tổ chức cộng đồng, tôn giáo và người nhiễm HIV/AIDS có kiến thức, kỹ năng tham gia hoạt động phòng, chống HIV/AIDS;

4. Giải pháp về tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS:

a) Tăng cường mở rộng hợp tác qua nhiều hình thức hợp tác song phương, đa phương, tranh thủ sự hỗ trợ và đầu tư nguồn lực của các nước, các tổ chức quốc tế, tiếp thu các thành tựu khoa học công nghệ, kinh nghiệm quản lý trong công tác phòng, chống HIV/AIDS;

b) Có chính sách khuyến khích các tổ chức quốc tế viện trợ không hoàn lại cho công tác khám, cấp thuốc điều trị HIV/AIDS cho trẻ em, phụ nữ mang thai nhiễm HIV/AIDS và bệnh nhân AIDS nghèo không nơi nương tựa;

c) Nâng cao năng lực lập dự án, quản lý và điều phối hợp tác quốc tế của các cơ quan chủ quản dự án và khả năng thực hiện của các tổ chức làm công tác phòng, chống HIV/AIDS ở các cấp, các ngành để triển khai có hiệu quả dự án quốc tế;

d) Tăng cường chia sẻ thông tin giữa các dự án nhằm phân bổ hợp lý nguồn lực và chia sẻ kinh nghiệm hoạt động giữa các dự án;

đ) Tăng cường khả năng điều phối, quản lý của Chính phủ Việt Nam với các nhà tài trợ thông qua hệ thống theo dõi, giám sát và đánh giá các dự án phòng, chống HIV/AIDS; Thống nhất việc theo dõi, đánh giá chương trình, dự án viện trợ

về quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA theo quy định hiện hành;

e) Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS ở cấp tỉnh.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THEO CÁC MỤC TIÊU

1. Mục tiêu 1: Xây dựng, củng cố hệ thống phòng, chống HIV/AIDS từ Trung ương đến địa phương đủ năng lực chủ động phòng, chống và kiểm soát dịch HIV/AIDS.

Chi tiêu:

- Tổ chức nhân sự của Cục PC HIV/AIDS VN, các Tiểu ban và Ban điều hành khu vực được củng cố đáp ứng vai trò chỉ đạo, điều hành phòng, chống HIV/AIDS;

- 100% số Bộ, ngành, đoàn thể thành viên Ủy ban Quốc gia PC AIDS và PC TNMTMD từ Trung ương đến địa phương có cán bộ chuyên trách phòng, chống HIV/AIDS vào năm 2010;

- 100% số tỉnh trên toàn quốc thành lập được TTPC HIV/AIDS tỉnh và tiếp tục củng cố tổ chức bộ máy vào năm 2010;

- 70% số TTYTDP huyện trên toàn quốc thành lập khoa Kiểm soát dịch,

bệnh, HIV/AIDS, có ít nhất 2 cán bộ chuyên trách phòng, chống HIV/AIDS vào năm 2008 và đến năm 2010 đạt tỷ lệ là 95%;

- 100% xã trọng điểm có cán bộ chuyên trách phòng, chống HIV/AIDS và tất cả các Ban ngành của xã có cộng tác viên phòng, chống HIV/AIDS vào năm 2010.

Nội dung hoạt động:

1.1. Cục PC HIV/AIDS VN:

- Xây dựng và trình các cấp có thẩm quyền ban hành về các quy định, chế độ chính sách phát triển hệ thống phòng, chống HIV/AIDS;

- Xây dựng cơ chế phối hợp đa ngành trong phòng, chống HIV/AIDS;

- Sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định về phân cấp quản lý, chỉ đạo, điều hành triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS từ Trung ương đến cơ sở;

- Xây dựng đề án nâng cao năng lực TTPC HIV/AIDS tỉnh;

- Xây dựng phần mềm quản lý cán bộ mạng lưới phòng, chống HIV/AIDS từ Trung ương đến địa phương;

1.2. Các Ban điều hành khu vực, Tiểu ban:

- 4 Ban điều hành khu vực gồm Viện

Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên, Viện Pasteur Nha Trang, Viện Pasteur TP. Hồ Chí Minh, 8 Tiểu ban gồm các Viện, Bệnh viện Trung ương bổ sung số cán bộ chuyên trách phòng, chống HIV/AIDS, chỉ đạo công tác giám sát HIV/AIDS và lập kế hoạch chuyên môn đối với TTPC HIV/AIDS tỉnh;

- Định kỳ tổ chức giao ban chuyên môn, sơ kết, tổng kết hoạt động các Ban điều hành khu vực, Tiểu ban;

- Theo chức năng, nhiệm vụ của Viện, Bệnh viện thực hiện chỉ đạo, hỗ trợ tuyến dưới trong các hoạt động dự phòng, tư vấn, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS;

1.3. Cơ quan đầu mối phòng, chống HIV/AIDS các Bộ, ngành và đoàn thể liên quan:

- Bổ sung đội ngũ chuyên trách phòng, chống HIV/AIDS của các Bộ, ngành, đoàn thể;

- Tổ chức giao ban định kỳ BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD;

- Chỉ đạo các đơn vị tham gia phòng, chống HIV/AIDS của Bộ, ngành cùng cố, hoàn thiện bộ máy và triển khai hoạt động phòng, chống HIV/AIDS có hiệu quả.

1.4. Đối với tuyến tỉnh:

- Cùng cố các trung tâm, các tổ chức tham gia công tác truyền thông, can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS, điều trị HIV/AIDS hiện có;

- Thành lập TTPC HIV/AIDS tỉnh đối với tỉnh chưa thành lập theo Nghị định số 171/2004/NĐ-CP;

- Tổ chức giao ban định kỳ các Tiểu ban, BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD của Ban, ngành và đoàn thể;

- Bổ sung đội ngũ cán bộ TTPC HIV/AIDS, chuyên trách, kiêm nhiệm phòng, chống HIV/AIDS của Ban ngành, đoàn thể;

- Bổ sung đội ngũ cán bộ kiêm nhiệm phòng, chống HIV/AIDS tại các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thuộc ngành Lao động-Thương binh-Xã hội, trại giam, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng của ngành công an đóng trên địa bàn tỉnh;

- Hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thuộc ngành Lao động-Thương binh-Xã hội, trại giam, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng của ngành công an đóng trên địa bàn tỉnh.

1.5. Đối với tuyến huyện:

- Xây dựng, củng cố Khoa Kiểm soát dịch, bệnh, HIV/AIDS của TTYTDP huyện có thể quản lý tốt người nhiễm HIV/AIDS để đưa về điều trị tại cộng đồng;

- Tổ chức giao ban định kỳ BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD Ban, ngành và đoàn thể huyện;

- Xây dựng các phòng khám ngoại trú HIV/AIDS tại tuyến huyện.

1.6. Đối với tuyến xã:

- Xây dựng hướng dẫn triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các xã trọng điểm;

- Tổng kết đánh giá hoạt động phòng chống HIV/AIDS tại các xã trọng điểm;

- Hình thành và kiện toàn đội ngũ cộng tác viên phòng, chống HIV/AIDS tuyến xã và tổ chức, chỉ đạo hoạt động đội ngũ cộng tác viên.

2. Mục tiêu 2: Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống HIV/AIDS.

Chỉ tiêu:

- Đến năm 2008 có 10 TTPC HIV/AIDS tỉnh được xây mới và có thêm 20 trung tâm được đầu tư nâng cấp, xây mới vào năm 2010;

- 50% số tỉnh trên toàn quốc được hỗ trợ, đầu tư trang thiết bị cho công tác phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2008, đạt 100% vào năm 2010;

Nội dung hoạt động:

2.1. Hỗ trợ, hướng dẫn TTPC HIV/AIDS tỉnh xin cấp vốn đầu tư xây dựng cơ bản;

2.2. Xây dựng cơ chế, chính sách đa dạng hóa nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS. Khuyến khích các doanh nghiệp ủng hộ kinh phí cho công tác phòng, chống HIV/AIDS;

2.3. Xây dựng, hướng dẫn cơ cấu thiết kế mẫu TTPC HIV/AIDS tỉnh, với yêu cầu về diện tích, môi trường làm việc các khoa, phòng, diện tích lưu không và cây xanh phù hợp;

2.4. Xây dựng danh mục trang thiết bị chuẩn TTPC HIV/AIDS, Trung tâm phòng, chống bệnh xã hội, Phòng tư vấn xét nghiệm tự nguyện, Phòng khám ngoại trú, trang thiết bị phòng, chống HIV/AIDS các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thuộc ngành Lao động - Thương binh - Xã hội, trại giam, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng

của ngành công an đóng trên địa bàn tỉnh;

2.5. Xây dựng đề án nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho TTPC HIV/AIDS tỉnh, khoa Kiểm soát dịch, bệnh, HIV/AIDS của TTYTDP huyện;

2.6. Đầu tư trang thiết bị cho công tác nghiên cứu, hoạt động chuyên môn sâu của các Ban điều hành khu vực, Tiểu ban;

2.7. Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn phòng, chống HIV/AIDS thông qua các nguồn khác nhau từ ngân sách chương trình mục tiêu Quốc gia và từ các dự án;

3. Mục tiêu 3: Nâng cao năng lực cho cán bộ phòng, chống HIV/AIDS.

Chi tiêu:

- 100% số cán bộ chuyên trách, phụ trách và kiêm nhiệm phòng, chống HIV/AIDS của hệ thống phòng, chống HIV/AIDS được tập huấn, đào tạo về lĩnh vực chuyên môn do mình phụ trách vào năm 2010;

- 100% số trường Đại học, Cao đẳng Y trên toàn quốc có chương trình đào tạo kiến thức cơ bản và các lĩnh vực chuyên môn khác về phòng, chống HIV/AIDS vào năm 2010;

- Thành lập được 1 Trung tâm bồi dưỡng cán bộ phòng, chống HIV/AIDS.

Nội dung hoạt động:

3.1. Đánh giá hiện trạng công tác đào tạo, nhu cầu đào tạo theo từng nội dung của 9 chương trình hành động thực hiện chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS;

3.2. Xây dựng kế hoạch phát triển công tác đào tạo phù hợp với trình độ, năng lực cán bộ của hệ thống phòng, chống HIV/AIDS;

3.3. Xây dựng các bộ tài liệu chuẩn cho công tác đào tạo phòng, chống HIV/AIDS ở các bậc cao đẳng, đại học;

3.4. Xây dựng chương trình khung, chương trình chi tiết và tài liệu đào tạo phù hợp cho từng đối tượng theo nội dung chuyên môn cụ thể;

3.5. Biên soạn, in ấn bộ tài liệu chuẩn, sách giáo khoa, tài liệu thực hành và bộ công cụ đánh giá cho từng lĩnh vực chuyên môn phòng, chống HIV/AIDS;

3.6. Xây dựng phần mềm quản lý, đánh giá công tác đào tạo trong các lĩnh vực chuyên môn phòng, chống HIV/AIDS;

3.7. Xây dựng Trung tâm bồi dưỡng cán bộ phòng, chống HIV/AIDS tại Trường Đại học Y tế công cộng:

- Đào tạo đội ngũ giảng viên về lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS cho các Trường đại học Y theo chương trình mới về học thuật và thực hành;

- Xây dựng, quản lý và phát triển khung chương trình đào tạo về phòng, chống HIV/AIDS làm mẫu cho các trường đại học Y tham khảo học tập;

- Đào tạo, ứng dụng và phát triển phương pháp nghiên cứu dựa trên bằng chứng và thực tế;

- Xây dựng phương thức trao đổi thông tin để giảng viên, học viên trao đổi, học tập kinh nghiệm, nâng cao chất lượng đào tạo.

3.8. Tổ chức các khóa tập huấn cho đội ngũ cán bộ phòng, chống HIV/AIDS về các lĩnh vực chuyên môn: TT-GD-TT can thiệp giảm thiểu tác hại dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS, chăm sóc, hỗ trợ, điều trị, giám sát, theo dõi, đánh giá chương trình, dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS từ mẹ sang con, quản lý và điều trị các nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục, an toàn truyền máu, lập kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS, quản lý và sử dụng viện trợ cho phòng, chống HIV/AIDS.

3.9. Tiến hành các đề tài nghiên cứu khoa học và tổ chức hội nghị, hội thảo công bố các kết quả nghiên cứu khoa học.

4. Mục tiêu 4: Mở rộng hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS.

Chỉ tiêu:

- Hoàn thiện chương trình hành động về điều phối và sử dụng viện trợ cho phòng, chống HIV/AIDS;

- Phân đầu đến năm 2010 trung bình tổng kinh phí cho phòng, chống HIV/AIDS đạt mức 1,5 USD/1 người/năm.

Nội dung hoạt động

4.1. Xây dựng các quy định về quản lý, điều phối và sử dụng viện trợ cho phòng, chống HIV/AIDS: cơ chế phối hợp liên ngành, cơ chế phối hợp Trung ương và địa phương, cơ chế đề nghị viện trợ và phản hồi ý kiến, cơ chế cung cấp thông tin, cơ chế minh bạch và hài hòa thủ tục giữa Việt Nam và nhà tài trợ, chế độ báo cáo, quy trình thẩm định dự án...

4.2. Cải tiến công tác quản lý, điều phối viện trợ: thiết lập ngân hàng dữ liệu viện trợ cho phòng, chống HIV/AIDS, mô hình nhóm chuyên gia phòng, chống

HIV/AIDS, hội nghị thường niên các nhà tài trợ...; xây dựng chương trình cụ thể hỗ trợ 7 chương trình hành động; thực hiện cơ chế giám sát, đánh giá có hiệu quả; xây dựng và áp dụng phương thức viện trợ mới trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS;

4.3. Xây dựng danh mục dự án cần sự hợp tác quốc tế. Ưu tiên dự án hợp tác về hỗ trợ vốn, hỗ trợ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ hiện đại.

4.4. Tiếp tục cam kết và thực hiện các quy định, tuyên bố Chính phủ Việt Nam ký kết như tuyên bố thượng đỉnh Liên hiệp quốc về HIV/AIDS (UNGASS, ASEAN);

4.5. Thực hiện từng bước việc chuyển giao kỹ thuật từ đội ngũ chuyên gia quốc tế có kinh nghiệm;

4.6. Đăng cai tổ chức hội nghị lớn, hội thảo, đào tạo về HIV/AIDS tại Việt Nam;

4.7. Tổ chức các chiến dịch, các đợt vận động ủng hộ Quỹ hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS;

4.8. Huy động tăng nguồn ngân sách chương trình mục tiêu Quốc gia đầu tư cho phòng, chống HIV/AIDS.

Phần III
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

(đv: triệu đồng)

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
1. Mục tiêu 1: Xây dựng, củng cố hệ thống phòng, chống HIV/AIDS từ Trung ương đến địa phương đủ năng lực chủ động phòng, chống và kiểm soát dịch HIV/AIDS.									
1.1.	Cục PC HIV/AIDS VN:								
	Xây dựng và trình các cấp có thẩm quyền ban hành về các quy định, chế độ chính sách phát triển hệ thống phòng, chống HIV/AIDS;			x	x		Cục PC HIV/AIDS VN	Vụ TCCB	150
	Xây dựng cơ chế phối hợp đa ngành trong phòng, chống HIV/AIDS;			x	x		Cục PC HIV/AIDS VN	Đơn vị liên quan	150
	Sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định về phân cấp quản lý, chỉ đạo, điều hành triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS từ Trung ương đến cơ sở;			x	x		Cục PC HIV/AIDS VN	Đơn vị liên quan	150

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
	Xây dựng đề án nâng cao năng lực TTPC HIV/AIDS tỉnh;			x	x		Cục PC HIV/AIDS VN		100
	Xây dựng phần mềm quản lý cán bộ mạng lưới phòng, chống HIV/AIDS từ Trung ương đến địa phương.			x			Cục PC HIV/AIDS VN	TTPC HIV/AIDS tỉnh	150
1.2.	Các Ban điều hành khu vực, Tiểu ban:								
	4 Ban điều hành khu vực gồm Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên, Viện Pasteur Nha Trang, Viện Pasteur TP. Hồ Chí Minh, 8 Tiểu ban gồm các Viện, Bệnh viện Trung ương bổ sung số cán bộ chuyên trách phòng, chống HIV/AIDS, chỉ đạo công tác giám sát HIV/AIDS và lập kế hoạch chuyên môn đối với TTPC HIV/AIDS tỉnh;		x	x	x	x	12 Viện, Bệnh viện		

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
	Định kỳ tổ chức giao ban chuyên môn, sơ kết, tổng kết hoạt động các Ban điều hành khu vực, Tiểu ban;		x	x	x	x	12 Viện, Bệnh viện		480
	Theo chức năng, nhiệm vụ của Viện, Bệnh viện thực hiện chỉ đạo, hỗ trợ tuyến dưới trong các hoạt động dự phòng, tư vấn, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS;		x	x	x	x	12 Viện, Bệnh viện		
1.3.	Cơ quan đầu mối phòng, chống HIV/AIDS các Bộ, ngành và đoàn thể liên quan:								
	Bổ sung đội ngũ chuyên trách phòng, chống HIV/AIDS của các Bộ, ngành, đoàn thể;		x	x	x	x	BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD các Bộ, ngành		
	Tổ chức giao ban định kỳ BCD PC AIDS và PC TNMTMD;		x	x	x	x	Cục PC HIV/AIDS VN	Đơn vị liên quan	280
	Chỉ đạo các đơn vị tham gia phòng, chống HIV/AIDS của		x	x	x	x	BCĐ PC AIDS và PC	Đơn vị liên quan	

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
	Bộ, ngành củng cố, hoàn thiện bộ máy và triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS có hiệu quả.						TNMTMD các Bộ, ngành		
1.4.	Đối với tuyến tỉnh:								
	Củng cố các trung tâm, các tổ chức tham gia công tác truyền thông, can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS, điều trị HIV/AIDS hiện có;	64 tỉnh	x	x	x	x	BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD tỉnh		
	Thành lập các TTPC HIV/AIDS tỉnh đối với tỉnh chưa thành lập theo Nghị định 171/2004/NĐ-CP;	12 tỉnh	x	x	x	x	SYT, Sở Nội vụ, UBND tỉnh	BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD tỉnh	60.000
	Tổ chức giao ban định kỳ các Tiểu ban, BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD của Ban, ngành và đoàn thể;	64 tỉnh	x	x	x	x	BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD tỉnh, các Tiểu ban chuyên môn của tỉnh		12.800

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
	Bổ sung đội ngũ cán bộ TTPC HIV/AIDS, chuyên trách, kiêm nhiệm phòng, chống HIV/AIDS của Ban ngành, đoàn thể;	64 tỉnh	x	x	x	x	SYT, Sở Nội vụ, UBND tỉnh	BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD tỉnh	
	Bổ sung đội ngũ cán bộ kiêm nhiệm phòng, chống HIV/AIDS tại các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thuộc ngành Lao động-Thương binh-Xã hội, trại giam, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng của ngành công an đóng trên địa bàn tỉnh;	64 tỉnh	x	x	x	x	Đơn vị liên quan	BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD tỉnh	
	Hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thuộc ngành Lao động-Thương binh-Xã hội, trại giam, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng của ngành công an đóng trên địa bàn tỉnh.	64 tỉnh	x	x	x	x	Đơn vị liên quan	BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD tỉnh	

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
1.5.	Đối với tuyến huyện:								
	Xây dựng, củng cố Khoa Kiểm soát dịch bệnh và HIV/AIDS của TTYTDP huyện có thể quản lý tốt người nhiễm HIV/AIDS để đưa về điều trị tại cộng đồng;		x	x	x	x	Sở Nội vụ, UBND tỉnh	SYT	
	Tổ chức giao ban định kỳ BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD Ban, ngành và đoàn thể huyện;	64 tỉnh	x	x	x	x	BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD huyện	Đơn vị liên quan	25.600
	Xây dựng các phòng khám ngoại trú HIV/AIDS tại tuyến huyện.	64 tỉnh	x	x	x	x	SYT		
1.6	Đối với tuyến xã:								
	Xây dựng hướng dẫn triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS tại các xã trọng điểm;	64 tỉnh		x			Cục PC HIV/AIDS VN		50
	Tổng kết đánh giá hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại các xã trọng điểm;	64 tỉnh	x	x	x	x	BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD huyện	UBND huyện	

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
	Hình thành và kiện toàn đội ngũ cộng tác viên phòng, chống HIV/AIDS tuyến xã và tổ chức, chỉ đạo hoạt động đội ngũ cộng tác viên.	64 tỉnh	x	x	x	x	BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD huyện		
2. Mục tiêu 2: Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống HIV/AIDS									
2.1	Hỗ trợ, hướng dẫn TTPC HIV/AIDS tỉnh xin cấp vốn đầu tư xây dựng cơ bản;			x	x	x	Vụ TTBC TYT; Vụ KHTC	Cục PC HIV/AIDS VN	100
2.2	Xây dựng cơ chế, chính sách đa dạng hóa nguồn tài chính đầu tư cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS. Khuyến khích các doanh nghiệp ủng hộ kinh phí cho công tác phòng, chống HIV/AIDS;			x			Cục PC HIV/AIDS VN	Vụ KHTC	50
2.3	Xây dựng, hướng dẫn cơ cấu thiết kế mẫu TTPC HIV/AIDS tỉnh, với yêu cầu về diện tích, môi trường làm việc các khoa, phòng, diện tích lưu không và cây xanh phù hợp;		x				Vụ TTBC TYT	Cục PC HIV/AIDS VN	100

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
2.4	Xây dựng danh mục trang thiết bị chuẩn TTPC HIV/AIDS tỉnh, Trung tâm phòng, chống bệnh xã hội, Phòng tư vấn xét nghiệm tự nguyện, Phòng khám ngoại trú, trang thiết bị phòng, chống HIV/AIDS các Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thuộc ngành Lao động-Thương binh-Xã hội, trại giam, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng của ngành công an đóng trên địa bàn tỉnh;		x				Vụ TBCTYT	Cục PC HIV/AIDS VN	150
2.5	Xây dựng đề án nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho TTPC HIV/AIDS tỉnh, Khoa Kiểm soát dịch, bệnh, HIV/AIDS của TTYTDP huyện;	30 tỉnh	x	x	x	x	Vụ TBCTYT	Cục PC HIV/AIDS VN	60.000

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
2.6	Đầu tư trang thiết bị cho công tác nghiên cứu, hoạt động chuyên môn sâu của các Ban điều hành khu vực, Tiểu ban;			x	x	x	Cục PC HIV/AIDS VN	Vụ KHTC	12.000
2.7	Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn phòng, chống HIV/AIDS thông qua các nguồn khác nhau từ ngân sách chương trình mục tiêu Quốc gia, từ các dự án.	64 tỉnh	x	x	x	x	Cục PC HIV/AIDS VN	Vụ KHTC	
3. Mục tiêu 3: Nâng cao năng lực cho cán bộ phòng, chống HIV/AIDS									
3.1	Đánh giá hiện trạng công tác đào tạo, nhu cầu đào tạo theo từng nội dung của 9 chương trình hành động thực hiện chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS;			x			Vụ KHĐT	Cục PC HIV/AIDS VN	100

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
3.2	Xây dựng kế hoạch phát triển công tác đào tạo phù hợp với trình độ, năng lực cán bộ của hệ thống phòng, chống HIV/AIDS;			x			Vụ KHĐT	Cục PC HIV/AIDS VN	50
3.3	Xây dựng các bộ tài liệu chuẩn cho công tác đào tạo phòng, chống HIV/AIDS ở các bậc cao đẳng, đại học;			x			Vụ KHĐT	Cục PC HIV/AIDS VN	350
3.4	Xây dựng chương trình khung, chương trình chi tiết và tài liệu đào tạo phù hợp cho từng đối tượng theo nội dung chuyên môn cụ thể;			x			Vụ KHĐT	Cục PC HIV/AIDS VN	50
3.5	Biên soạn, in ấn bộ tài liệu chuẩn, sách giáo khoa, tài liệu thực hành và bộ công cụ đánh giá cho từng lĩnh vực chuyên môn phòng, chống HIV/AIDS;			x	x		Cục PC HIV/AIDS VN	Các đơn vị liên quan	1.000

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
3.6	Xây dựng phần mềm quản lý, đánh giá công tác đào tạo trong các lĩnh vực chuyên môn phòng, chống HIV/AIDS;			x	x		Cục PC HIV/AIDS VN	Các đơn vị liên quan	150
3.7	Xây dựng Trung tâm bồi dưỡng cán bộ phòng, chống HIV/AIDS tại Trường Đại học Y tế công cộng:								
	Đào tạo đội ngũ giảng viên về lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS cho các Trường đại học Y theo chương trình mới về học thuật và thực hành;		x	x	x	x	Đại học YTCC	Cục PC HIV/AIDS VN	400
	Xây dựng, quản lý và phát triển khung chương trình đào tạo về phòng, chống HIV/AIDS làm mẫu cho các trường đại học Y tham khảo học tập;			x	x	x	Đại học YTCC	Cục PC HIV/AIDS VN	100

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
	Đào tạo, ứng dụng và phát triển phương pháp nghiên cứu dựa trên bằng chứng và thực tế;	64 tỉnh		x	x	x	Đại học YTCC	Cục PC HIV/AIDS VN	500
	Xây dựng phương thức trao đổi thông tin để giảng viên, học viên trao đổi, học tập kinh nghiệm, nâng cao chất lượng đào tạo.	64 tỉnh		x	x	x	Đại học YTCC	Cục PC HIV/AIDS VN	1.000
3.8	Tổ chức các khóa tập huấn cho đội ngũ cán bộ phòng, chống HIV/AIDS về các lĩnh vực chuyên môn: TTGDĐT, can thiệp giảm thiểu tác hại dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS, chăm sóc, hỗ trợ, điều trị, giám sát, theo dõi, đánh giá chương trình, dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS từ mẹ sang con, quản lý và điều trị các nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục, an toàn truyền máu, lập kế hoạch	64 tỉnh	x	x	x	x	Cục PC HIV/AIDS VN	Các đơn vị liên quan	20.000

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
	phòng, chống HIV/AIDS, quản lý và sử dụng viện trợ cho phòng, chống HIV/AIDS.								
3.9	Tiến hành các đề tài nghiên cứu khoa học và tổ chức hội nghị, hội thảo công bố các kết quả nghiên cứu khoa học.	64 tỉnh	x	x	x	x	Cục PC HIV/AIDS VN	Các đơn vị liên quan	6.000
4. Mục tiêu 4: Mở rộng hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS									
4.1.	Xây dựng các quy định về quản lý, điều phối và sử dụng viện trợ cho phòng, chống HIV/AIDS: cơ chế phối hợp liên ngành, cơ chế phối hợp Trung ương và địa phương, cơ chế đề nghị viện trợ và phản hồi ý kiến, cơ chế cung cấp thông tin, cơ chế minh bạch và hài hòa thủ tục giữa Việt Nam và nhà tài trợ, chế độ báo cáo, quy trình thẩm định dự án...		x	x	x	x	Cục PC HIV/AIDS VN	Các đơn vị liên quan	200

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
4.2.	Cải tiến công tác quản lý, điều phối viện trợ: thiết lập ngân hàng dữ liệu viện trợ cho phòng, chống HIV/AIDS, mô hình nhóm chuyên gia phòng, chống HIV/AIDS, hội nghị thường niên các nhà tài trợ...; xây dựng chương trình cụ thể hỗ trợ 7 chương trình hành động; thực hiện cơ chế giám sát, đánh giá có hiệu quả; xây dựng và áp dụng phương thức viện trợ mới trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS;		x	x	x	x	Cục PC HIV/AIDS VN	Các đơn vị liên quan	200
4.3.	Xây dựng danh mục dự án cần sự hợp tác quốc tế. Ưu tiên dự án hợp tác về hỗ trợ vốn, hỗ trợ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ hiện đại;		x	x	x	x	Cục PC HIV/AIDS VN	Các đơn vị liên quan	50

TT	Nội dung hoạt động	Địa điểm	Năm				Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ngân sách
			2007	2008	2009	2010			
4.4	Tiếp tục cam kết và thực hiện các quy định, tuyên bố Chính phủ Việt Nam ký kết như tuyên bố thượng đỉnh Liên hiệp quốc về HIV/AIDS (UNGASS, ASEAN);		x	x			Cục PC HIV/AIDS VN	Các đơn vị liên quan	
4.5	Thực hiện từng bước việc chuyển giao kỹ thuật từ đội ngũ chuyên gia quốc tế có kinh nghiệm;			x	x	x	Cục PC HIV/AIDS VN	Các đơn vị liên quan	
4.6	Đăng cai tổ chức hội nghị lớn, hội thảo, đào tạo về HIV/AIDS tại Việt Nam;						Cục PC HIV/AIDS VN	Các đơn vị liên quan	
4.7	Tổ chức các chiến dịch, các đợt vận động ủng hộ Quỹ hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS.		x	x	x	x	Cục PC HIV/AIDS VN	Các đơn vị liên quan	
	Tổng								202.460

(Bảng chữ: Hai trăm linh hai tỷ bốn trăm sáu mươi triệu đồng Việt Nam)

Phần IV THEO DÕI, GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH

I. MỤC ĐÍCH

1. Nhằm đánh giá tiến độ, kết quả đạt được của các hoạt động của chương trình trong khoảng thời gian nhất định;
2. Giúp cho việc hoạch định kế hoạch hoạt động cho giai đoạn tiếp theo đạt kết quả tốt hơn.

II. CÁC CHỈ SỐ THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ

1. Hợp phần chính sách quốc gia: tiến độ xây dựng, thực thi các chiến lược và chính sách phòng, chống HIV/AIDS cấp Quốc gia.

2. Tỷ lệ % các Bộ, ngành, đoàn thể quần chúng có kế hoạch ngân sách và báo cáo hàng năm.

3. Tỷ lệ % các tỉnh có kế hoạch ngân sách và báo cáo hàng năm.

4. Tổng chi của Chính phủ (cấp Trung ương) cho chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

5. Tổng chi của Chính phủ (cấp địa phương) cho chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

6. Tổng chi từ nguồn hỗ trợ phát triển chính thức cho chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

7. Tổng chi từ khu vực tư nhân cho chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

8. Tổng chi do người dân tự chi trả cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

9. Bình quân tổng chi cho chương trình phòng, chống HIV/AIDS/người dân/năm.

10. Số cán bộ chuyên trách làm việc trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS.

11. Số cán bộ chuyên trách được tập huấn hàng năm về: TT-GD-TT, giảm tác hại, chăm sóc hỗ trợ người nhiễm, giám sát đánh giá, điều trị ARV, phòng lây truyền HIV/AIDS từ mẹ sang con, bệnh lây truyền qua đường tình dục, an toàn truyền máu, nghiên cứu quản lý.

12. Bộ chỉ số hợp phần chính sách quốc gia ước tính khối lượng công việc, nỗ lực của cơ quan chính phủ, tổ chức phi chính phủ và các tổ chức quốc tế đối với các chương trình Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS.

Phần V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ, ngành thành viên Ủy ban Quốc gia PC AIDS và PC TNMTMD tổ chức, chỉ đạo thực hiện chương trình hành động theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quyết định số 50/2007/QĐ-TTg ngày 12/4/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ủy ban Quốc gia PC AIDS và PC TNMTMD.

2. Bộ Y tế chỉ đạo, tổ chức triển khai hoạt động của các đơn vị:

Cục PC HIV/AIDS VN chịu trách nhiệm chỉ đạo và quản lý toàn diện, phối hợp với đơn vị liên quan lập kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện chương trình hành động về tăng cường năng lực và hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam, theo dõi, đánh giá chương trình cấp Quốc gia, thu thập tổng kết báo cáo cơ quan cấp trên;

Các Vụ, Cục liên quan của Bộ Y tế phối hợp với Cục PC HIV/AIDS VN tổ chức, chỉ đạo triển khai các hoạt động thực hiện chương trình hành động quốc gia về tăng cường năng lực và hợp tác quốc tế trong phòng, chống HIV/AIDS;

Các Tiểu ban thuộc Ban điều hành dự án Phòng, chống HIV/AIDS thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia phòng, chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS chỉ đạo hoạt

động chuyên môn cho các tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được phân công;

Các Ban điều hành khu vực thuộc Ban điều hành dự án Phòng, chống HIV/AIDS thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia phòng, chống một số bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS hướng dẫn các tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS theo địa bàn được phân công;

Sở Y tế chỉ đạo và quản lý việc triển khai hoạt động chương trình tuyến tỉnh, phối hợp với Ban, ngành, đoàn thể tổ chức triển khai các hoạt động trên địa bàn tỉnh, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chương trình hành động trên địa bàn tỉnh.

3. BCĐ PC AIDS và PC TNMTMD các Bộ, ngành phối hợp với Bộ Y tế lập kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của chương trình đã được phê duyệt trong phạm vi đơn vị.

4. UBND các cấp quan tâm bố trí kinh phí cho việc triển khai các hoạt động chương trình hành động.

5. Các trường Đại học Y trên toàn quốc phối hợp với Bộ Y tế xây dựng chương trình đào tạo về phòng, chống HIV/AIDS.

Phần VI LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

I. GIAI ĐOẠN 2007-2008

Nhiệm vụ chủ yếu của giai đoạn này là:

1. Thành lập và củng cố TTPC HIV/AIDS tỉnh.

2. Tập trung đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị cho một số tỉnh có tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS cao.

3. Xây dựng chế độ, chính sách tài chính cho dự án phòng, chống HIV/AIDS:

- Xây dựng thông tư mới hướng dẫn nội dung chi, mức chi cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS Quốc gia;

- Xây dựng cơ chế, chính sách đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS

4. Xây dựng chương trình hành động về điều phối viện trợ cho phòng, chống HIV/AIDS đối với các dự án hợp tác quốc tế phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam.

5. Đào tạo nâng cao năng lực cho các tuyến và cho hệ thống phòng, chống HIV/AIDS.

II. GIAI ĐOẠN 2009 - 2010

Nhiệm vụ chủ yếu của giai đoạn này là:

1. Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất cho các TTPC HIV/AIDS tỉnh.

2. Đầu tư trang thiết bị cho Viện, Bệnh viện Trung ương, Bệnh viện đa khoa tỉnh, khu vực đáp ứng yêu cầu điều trị bệnh nhân HIV/AIDS.

3. Xây dựng đề án đầu tư trang thiết bị cho khoa Kiểm soát dịch, bệnh, HIV/AIDS của TTYTDP huyện.

4. Tăng cường, mở rộng các hợp tác quốc tế để thu hút đầu tư cho giai đoạn 2010 - 2015./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Quốc Triệu